

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Bản án số: 112/2021/HS-ST

Ngày: 27-09-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Hưng.
2. Ông Thái Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Luyện Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 09 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 92/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 08 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 09 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Trọng L, sinh ngày 18/8/1996, tại xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm Phan Đăng Lưu, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh, tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; con ông Đặng Trọng Hợi (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hiền; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: từ ngày 25/5/2021 đến nay. Bị cáo (Có mặt)

Bị hại:

1. Anh Phan Văn Quyết, sinh năm 1988 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm 10, xã Công Thành, huyện Yên Thành.

2. Ông Nguyễn Văn Như, sinh năm 1956 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xóm Đội Cung, xã Trung Thành, huyện Yên Thành.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Hữu Lưu, sinh năm 1973 (xin vắng mặt).

Nơi cư trú: Xóm Hoàng Diệu, xã Trung Thành, huyện Yên Thành.

2. Bà Nguyễn Thị Hà, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: xóm 6, xã Liên Thành, huyện Yên Thành.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 14/5/2021, Cao Văn Chung sinh năm 1992, trú tại xóm Phan Đăng Lưu, xã Nam Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An đến nhà Đặng Trọng L, rủ Lý đi trộm cắp tài sản thì Lý đồng ý. Sau đó, Lý điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Hon da, loại xe Wave Alpha màu đỏ, BKS 37P3-3920 (chiếc xe này Lý mượn của anh Hoàng Văn Công, sinh năm 1982, là hàng xóm của Lý trước đó và nói là đi mua thức ăn) chở Cao Văn Chung đi từ xã Nam Thành đến xã Công Thành. Khi đi đến trước nhà ở của anh Phan Văn Quyết, sinh năm 1988, tại xóm 10, xã Công Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An thì phát hiện 01 bộ máy rửa xe nhãn hiệu TOBACO có ống hút màu đỏ dài 2m, vòi đen dài 10 m đang để trước sân không có ai trong coi. Lúc này, Lý dừng xe đứng cạnh giới, Chung xuống xe đi vào sân nhà anh Quyết lấy trộm bộ rửa xe nói trên rồi bê ra để trên xe mô tô Lý đang đợi. Sau đó, cả hai đưa tài sản vừa trộm được đến cửa hàng điện cơ Thắng Lưu, tại Chợ Rộc, xóm Hoàng Diệu, xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và bán cho ông Phạm Hữu Lưu, sinh năm 1973, trú tại xóm Hoàng Diệu, xã Trung Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An với số tiền 1.600.000 đồng. Số tiền này Chung và Lý chia nhau mỗi người 500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, còn lại 600.000 đồng cả hai mua ma túy cùng sử dụng.

Đến ngày 24/5/2021, Đặng Trọng L đến Công an xã Nam Thành đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Cùng ngày, ông Phạm Hữu Lưu đã giao nộp 01 bộ rửa xe, có mô tô màu xanh nhãn hiệu TOBACO có ống hút màu đỏ dài 2m, vòi đen dài 10 m cho Công an xã Nam Thành.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13 ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Yên Thành kết luận: “01 bộ rửa xe, có mô tô màu xanh nhãn hiệu TOBACO có ống hút màu đỏ dài 2m, vòi đen dài 10m của anh Phan Văn Quyết tại thời điểm ngày 14/5/2021 có giá trị 2.150.000 đồng (hai triệu một trăm năm mươi nghìn) đồng”.

Ngoài ra, Đặng Trọng L còn khai nhận: Trong ngày 15/5/2021, Lý cùng với Cao Văn Chung đã thực hiện hành vi trộm cắp 06 bì lúa có trọng lượng 230 kg của ông Nguyễn Văn Như, sinh năm 1956, trú tại xóm Đội Cung, xã Trung

Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An và đem đi bán cho chị Nguyễn Thị Hà, sinh 1975, trú tại xóm 6, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 13 ngày 26/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của UBND huyện Yên Thành kết luận: 06 bì lúa có tổng trọng lượng 230 kg tại thời điểm 15/5/2021 có giá trị là 1.725.000 đồng.

Hành vi này của Đặng Trọng L chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Yên Thành đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đặng Trọng L.

Tại bản cáo trạng số 106/CT-VKS-YT, ngày 29 tháng 07 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố Đặng Trọng L về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đặng Trọng L từ 06 tháng – 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, thu nhập và tài sản không có nên không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của BLTTHS; điểm b khoản 1 Điều 46 BLHS; khoản 1 Điều 584; Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Trọng L phải trả cho ông Nguyễn Văn Như 1.725.000 đồng và ông Nguyễn Hữu Lưu 1.600.000 đồng.

Về vật chứng: Công an đã trả lại cho chủ sở hữu.

Án Phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo Đặng Trọng L đề nghị Hội đồng xét xử cho mức án nhẹ nhất để sớm về với cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong ngày 14/05/2021, Đặng Trọng L đã trộm cắp 01 bộ máy rửa xe nhãn hiệu TOBACO có ống hút màu đỏ dài 2m, vòi đen dài 10 m, giá trị 2.150.000 đồng của anh Phan Văn Quyết, trú tại xóm 10, xã Công Thành, huyện Yên Thành.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, vật chứng thu giữ được, có đủ cơ sở xác định bị cáo lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, giá trị 2.150.000 đồng.

Do đó, bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm.

Bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị 2.150.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, gây nguy hại không lớn cho xã hội, Bị cáo nghiện ma túy, không chu chí làm ăn mà lợi dụng sơ hở của người khác để chiếm đoạt tài sản, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ra đầu thú đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Vì vậy khi quyết định hình phạt cần áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, có thu nhập thấp, không có tài sản nên không áp dụng.

[4] Ngày 15/05/2021 Lý trộm cắp 06 bì lúa, trọng lượng 230 kg, giá trị 1.725.000 đồng của ông Nguyễn Văn Như, trú tại xóm Đội Cung, xã Trung Thành, huyện Yên Thành.

Hành vi trộm cắp tài của Lý chưa đủ định lượng để cấu thành tội phạm nên Công an huyện Yên Thành quyết định xử phạt hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo lý khai: Lý và Cao Văn Chung cùng thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản trên. Công an đã tiến hành xác minh nhưng Chung không có mặt tại địa phương nên chưa có căn cứ để xử lý Chung.

[6] Ông Phạm Hữu Lưu mua tài sản do Lý bán nhưng không biết tài sản đó do Lý trộm cắp nên Viện kiểm sát không truy tố ông Lưu là đúng pháp luật.

[7] Về Dân sự:

Bị hại anh Phan Văn Quyết đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại ông Nguyễn Văn Như yêu cầu bồi thường 1.725.000 đồng tiền thóc và NCQLNVLQ ông Nguyễn Hữu Lưu yêu cầu trả 1.600.000 đồng tiền bán máy rửa xe. Bị cáo Lý nhất trí bồi thường số tiền trên cho ông Như, ông Lưu.

Nên cần buộc bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Văn Như 1.725.000 đồng tiền thóc và ông Nguyễn Hữu Lưu 1.600.000 đồng tiền bán máy.

[8] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thực hiện đúng theo quy trình, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật tố tụng Hình quy định là hợp pháp.

[9] Về vật chứng: Công an đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đặng Trọng L 08 (Tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” . Thời hạn tù tính từ ngày 25/05/2021.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm b khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; Điều 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Đặng Trọng L phải bồi thường thiệt hại cho ông Nguyễn Văn Như 1.725.000 (một triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Buộc bị cáo Đặng Trọng L phải trả cho ông Nguyễn Hữu Lưu 1.600.000 (một triệu, sáu trăm nghìn) đồng tiền bán tài sản trộm cắp.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Trọng L phải chịu tiền: án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000,00 (Hai trăm nghìn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000,00 (Ba trăm nghìn) đồng.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- Chi cục THADS cùng cấp;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ

